

Thái Hòa, ngày 19 tháng 9 năm 2024

Số: 16/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA, TỈNH NGHỆ AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Hồ Xuân Quyền**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Ngô Sỹ Lượng**

2. Ông **Lê Hợp Huyền**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 688; Điều 280; 357; 463, 466 468 và Điều 469 của Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 27; khoản 1 Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2024/TLST- DS ngày 04 tháng 6 năm 2024

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1957

Trú tại: Khố T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An

- *Bị đơn*: Anh Trần Quang T, sinh năm: 1977

Chị Mai Thị Thanh X, sinh năm: 1982

Đều trú tại: Khố T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An

- Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh Trần Quang T: Chị Mai Thị Thanh X, sinh năm: 1982

Trú tại: Khố T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An

(Theo giấy ủy quyền lập vào ngày 10 tháng 7 năm 2024, đã được công chức tại văn phòng công chứng Nguyễn Ngọc O theo số công chứng 2245 quyền 02/2024/TP/CC-SCC/HĐGD)

- *Người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan*:

Anh Võ Văn H, sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Trú tại: Khố T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ an

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Mai Thị Thanh X và anh Trần Quang T (vợ chồng) có nghĩa vụ liên đới thanh toán hợp đồng vay tài sản cho bà Nguyễn Thị L tổng số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), theo giấy vay tiền ngày 07/11/2009

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án với mức lãi suất là 10%/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị L được miễn nộp tiền tạm ứng án phí DSST theo thông báo số 204/TB-TA ngày 04/6/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Chị Mai Thị Thanh X và anh Trần Quang T phải chịu 2.500.000 đồng (hai triệu, năm trăm nghìn đồng) án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Xuân Quyền